

## MỘT SỐ ĐỊNH NGHĨA

➤ **Tai nạn:** Tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm là những tai nạn xảy ra do một lực bất ngờ, ngoài ý muốn của Người được bảo hiểm, từ bên ngoài tác động lên thân thể Người được bảo hiểm và là nguyên nhân trực tiếp làm cho Người được bảo hiểm bị chết hoặc thương tật thân thể..

➤ **Bệnh viện:** là một cơ sở khám chữa bệnh hợp pháp tại Việt Nam:

- Có khả năng và phương tiện chẩn đoán bệnh, điều trị và phẫu thuật

- Có điều kiện thuận lợi cho việc điều trị nội trú và có phiếu theo dõi sức khỏe hằng ngày cho mỗi bệnh nhân của mình.*

- Không phải là nơi dùng để nghỉ ngơi hoặc điều dưỡng hay một cơ sở đặc biệt dành riêng cho người già, hoặc để cai nghiện rượu, ma túy, chất kích thích hoặc để điều trị các căn bệnh rối loạn tâm thần, phong.*

➤ **Thương tật tạm thời/ Thương tật vĩnh viễn:** là các thương tật nêu tại mục “THƯƠNG TẬT TAM THỜI”/ “THƯƠNG TẬT VĨNH VIỄN” trong Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật do Bảo Minh ban hành.

➤ **Bệnh viện đông y:** là một cơ sở khám chữa bệnh hợp pháp tại Việt Nam.

- Có khả năng và phương tiện chẩn đoán bệnh, điều trị theo phương pháp y học cổ truyền

○ Không phải là nơi dùng để nghỉ ngơi hoặc điều dưỡng hay một cơ sở đặc biệt dành riêng cho người già, hoặc để cai nghiện rượu, ma túy, chất kích thích hoặc để điều trị các căn bệnh rối loạn tâm thần, phong.

- Không phải là trạm y tế xã, phường, y tế cơ quan hay trung tâm chẩn đoán đông y

➤ **Năm viện:** là việc Người được bảo hiểm cần lưu trú liên tục ít nhất 24 giờ ở một cơ sở y tế để điều trị khỏi về lâm sàng, bao gồm cả việc sinh đẻ hoặc điều trị trong thời kỳ có thai.

➤ **Phẫu thuật:** là một phương pháp khoa học để điều trị thương tật thân thể hoặc bệnh tật được thực hiện bởi những phẫu thuật viên có bằng cấp thông qua những ca mổ bằng tay với các dụng cụ y tế hoặc bằng máy móc y tế trong bệnh viện.

➤ **Bệnh đặc biệt:** là những bệnh ung thư và u các loại, cao hay hạ huyết áp, tim mạch, viêm loét dạ dày, viêm đa khớp mạn tính, viêm loét ruột, viêm gan mạn tính, viêm màng trong da con, trĩ, sỏi các loại trong hệ thống bài tiết, lao phổi, đục nhân mắt, viêm xoang

➤ **Bệnh có sẵn:** có nghĩa là tất cả các bệnh tật, trên phương diện y học đã tồn tại và/hoặc có nguồn gốc từ trước ngày hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm đầu tiên.

### LƯU Ý

➤ Toa thuốc khám chữa bệnh tại bệnh viện tuyến Tỉnh, Thành phố, Trung Ương phải có đóng dấu xác nhận. Các toa thuốc khám và điều trị ngoại trú phải ghi rõ tên, địa chỉ Cơ sở y tế và bác sĩ điều trị.

➤ Hoá đơn thuốc phải phù hợp với chỉ định của bác sĩ điều trị về chủng loại và số lượng. Không sử dụng 1 toa thuốc nhiều lần cho các hoá đơn thuốc kèm theo.

➤ Đơn thuốc phải đúng quy định của Bộ Y Tế và chỉ có giá trị trong 5 ngày, kể từ ngày ra đơn.

➤ Giấy tờ trong hồ sơ yêu cầu bồi thường phải là bản gốc. Trong trường hợp chứng từ y tế cần lưu giữ lại cho nạn nhân, có thể cung cấp bản copy. Bảo Minh có quyền yêu cầu bản chính để đối chiếu.

➤ Hóa đơn có số tiền lớn hơn 200.000VNĐ phải là hóa đơn tài chính. Việc tách số tiền trên 200.000VNĐ thành các hoá đơn bán lẻ không được bảo hiểm chấp nhận.

➤ Các chỉ định xét nghiệm của bác sĩ mà không tìm ra bệnh hoặc không liên quan đến việc điều trị bệnh tật thì không được bảo hiểm.

### THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU HIỆU LỰC BẢO HIỂM

➤ Đối với hợp đồng bảo hiểm tái tục, hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực ngay sau khi Người được bảo hiểm đã đóng phí bảo hiểm đầy đủ trừ khi có thỏa thuận khác.

➤ Đối với hợp đồng bảo hiểm đầu tiên và **hợp đồng bảo hiểm không liên tục**, hiệu lực bảo hiểm tuân theo các quy định sau, trừ khi có thỏa thuận khác:

1	Ôm đau bệnh tật bất ngờ (không phải do tai nạn):	Bảo hiểm chỉ có hiệu lực sau <b>30 ngày</b> kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
2	Bệnh đặc biệt và bệnh có sẵn:	<b>365 ngày</b> kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
3	Trường hợp sảy thai, nạo thai theo chỉ định của bác sĩ, lấy u nang buồng trứng, điều trị thai sản:	<b>90 ngày</b> kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
4	Trường hợp sinh đẻ:	<b>270 ngày</b> kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
5	Tử vong do ốm đau, bệnh tật bất ngờ, thai sản:	<b>30 ngày</b> kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
6	Tử vong do Bệnh đặc biệt và bệnh có sẵn:	<b>365 ngày</b> kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
7	Tử vong và thương tật thân thể do tai nạn:	có hiệu lực ngay sau khi Người được bảo hiểm đã đóng phí bảo hiểm đầy đủ.

***\* Tài liệu này chỉ là bảng tóm tắt các quyền lợi bảo hiểm, chi tiết xin vui lòng tham khảo quy tắc bảo hiểm***

## QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

I. BẢO HIỂM CHÍNH				
<b>1</b>	<i>Chết do mọi nguyên nhân</i>	<i>50.000.000 VNĐ (Cơ Bản)</i>	<i>100.000.000 VNĐ (Nâng Cao)</i>	<i>150.000.000 VNĐ (Toàn diện)</i>
<b>2</b>	<i>Thương tật thân thể vĩnh viễn do tai nạn</i>	<i>Chi phí điều trị thực tế không quá tỷ lệ<span> </span>% theo bảng tỷ lệ thương tật</i>		
<b>3</b>	<i>Thương tật thân thể tạm thời do tai nạn</i>	<i>Chi phí điều trị thực tế không quá tỷ lệ<span> </span>% theo bảng tỷ lệ thương tật</i>		
<b>4</b>	<i>Nằm viện tại bệnh viện Tây y do ốm đau, bệnh tật, thai sản (Tối đa 60 ngày/năm)</i>	<i>Chi phí thực tế không quá 500.000 / ngày</i>		
<b>5</b>	<i>Nằm viện tại bệnh viện Đông y do ốm đau, bệnh tật, thai sản (Tối đa 120 ngày/năm bảo hiểm)</i>	<i>Chi phí thực tế không quá 300.000 / ngày</i>		
<b>6</b>	<i>Phẫu thuật do ốm đau, bệnh tật, thai sản</i>	<i>Trả chi phí điều trị thực tế, không quá tỷ lệ<span> </span>% theo bảng tỷ lệ phẫu thuật</i>		

## II. BẢO HIỂM MỞ RỘNG

<b>1. Điều trị ngoại trú</b>	<b>2.500.000 VNĐ/Năm</b>
<i>Điều trị ngoại trú do ốm đau, bệnh tật, thai sản</i>	
<i><b>Tối đa 5 lần/năm bảo hiểm</b></i>	
<i>- Tiền khám bệnh</i>	
<i>- Tiền thuốc điều trị</i>	
<i>- Xét nghiệm cận lâm sàng có chẩn đoán liên quan đến bệnh điều trị</i>	
<i>- Vật tư y tế</i>	
<b>2. Trợ cấp mất giảm thu nhập</b>	<b>12.000.000 VNĐ/Năm</b>
<i>Mất giảm thu nhập trong thời gian nằm viện do tai nạn hay do ốm đau, bệnh tật, thai sản (Tối đa 60 ngày/năm, không áp dụng cho người dưới 18 tuổi và chỉ trả từ ngày thứ 3 trở đi)</i>	<i>200.000 VNĐ/ngày nằm viện.</i>

## THỤ TỤC YÊU CẦU BỒI THƯỜNG

➤ Điền vào Giấy yêu cầu bồi thường

➤ Gửi hồ sơ trực tiếp đến Bảo Minh. BM sẽ xác nhận nhận hồ sơ và yêu cầu bổ sung chứng từ (nếu có).

➤ Trong vòng 7-15-20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ chứng từ hợp lệ, Bảo Minh sẽ gửi thông báo bồi thường.

TAI NẠN	BỆNH TẬT – THAI SẢN
✓ Giấy yêu cầu bồi thường, biên bản tường trình tai nạn được kê khai đầy đủ theo mẫu.	✓ Giấy yêu cầu bồi thường được kê khai đầy đủ…
✓ Giấy chứng thương, chứng tử, giấy ủy quyền nhận tiền bồi thường hợp pháp…	✓ Giấy nhập viện và xuất viện, bảng kê chi tiết tiền viện phí, giấy ủy quyền nhận tiền bồi thường hợp pháp…
✓ Chỉ định của bác sĩ điều trị (Toa thuốc, chỉ định ngày nghỉ, v.v..)	✓ Chỉ định của bác sĩ điều trị (chỉ định xét nghiệm… cận lâm sàng, đề nghị phẫu thuật, v.v..)
✓ Biên lai thu tiền, Hoá đơn mua thuốc, chứng từ y tế liên quan.	✓ Biên lai thu tiền viện phí, lệ phí , Hoá đơn mua thuốc, chứng từ y tế liên quan…
✓ Giấy tờ xe, bằng lái (nếu đi xe từ 50cc trở lên).	✓ Lưu ý: Đối với phẫu thuật / biên lai trên 200.000VNĐ, phải có hóa đơn giá trị gia tăng ( hóa đơn VAT ).
✓ Biên bản tai nạn giao thông của Công An (tai nạn giao thông).	

### CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ CHÍNH

- Hành động cố ý gây thiệt hại của NDBH hoặc người thừa kế hợp pháp của NDBH.
- NDBH cố ý vi phạm pháp luật, nội quy, quy định của chính quyền địa phương hoặc các tổ chức xã hội. Và bất kỳ hành động cố ý phạm pháp hoặc áu đả của NĐBH, trừ khi là hành động cứu người, bảo vệ tài sản hoặc tự vệ.

3. NDBH bị tác động bởi chất kích thích, chất gây nghiện, thuốc cai nghiện, thuốc không được bác sĩ chuyên môn kê toa, rượu, bia hoặc các chất có cồn và việc ảnh hưởng này là nguyên nhân gây ra tai nạn.

4. Điều trị và phẫu thuật theo yêu cầu của NĐBH mà không liên quan tới điều kiện điều trị và phẫu thuật bình thường do ngành y tế quy định.

5. Việc điều trị không được khoa hoc công nhận, điều trị thử nghiệm.

6. Các chi phí và điều trị cho các đối tượng không đủ điều kiện tham gia BH.

7. Ảnh hưởng của các chất phóng xạ, hạt nhân, nguyên tử.

8. NDBH tham gia các hoạt động thể thao chuyên nghiệp hoặc các hoạt động thể thao nguy hiểm, các hoạt động của lực lượng vũ trang, điều khiển hoặc thí hành công vụ trên máy bay, trừ khi là hành khách mua vé trên máy bay của một hãng hàng không chở khách hoặc thuê chuyên học đóng.

9. Dịch vụ điều trị tại nhà (không bao gồm chi phí y tá chăm sóc tại nhà) hoặc tại viện điều trị bằng thủy lực hay các phương pháp thiên nhiên, spa, viện điều dưỡng, an dưỡng, phòng mạch bác sĩ tư hoặc tất những nơi không phải là Cơ sở y tế.

10. Kiểm tra và khám sức khỏe bao gồm kiểm tra sức khỏe tổng quát, khám kiểm tra phụ khoa, việc tiêm chủng, vaccin và thuốc chủng ngừa, kiểm tra mắt và thính giác thông thường, các khuyết tật thoái hóa tự nhiên của mắt (bao gồm cận, viễn, loạn thị, đục thủy tinh thể già...), bất kỳ phẫu thuật nào để hiệu chỉnh các khuyết tật thoái hóa thính giác và thị giác, và khám sức khỏe trước khi đi du lịch hoặc đi làm.

11. Khuyết tật bẩm sinh, dị tật bẩm sinh, các bệnh hoặc dị dạng thuộc về gen, tình trạng sức khỏe di truyền với các dấu hiệu từ lúc sinh, tạo hình thẩm mỹ chỉnh hình, điều trị cân nặng và các hậu quả có liên quan.

12. Các hình thức điều trị về răng (Không bao gồm điều trị do nguyên nhân tai nạn).

13. Kế hoạch hóa gia đình, điều trị vô sinh, điều trị bất lực, rối loạn chức năng sinh dục, thay đổi giới tính, hay bất cứ hậu quả hoặc biến chứng nào của điều trị trên.

14. Các bệnh lý về tâm thần, rối loạn tâm lý, “suy nhược thần kinh”, suy nhược cơ thể (không có nguyên nhân bệnh lý), mất môi, môi mất điều tiết, stress, phong, giang mai, lậu, AIDS và các hội chứng liên quan, bệnh hoa liễu và các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục khác.

15. Các chi phí chẩn cấp, bảo dưỡng hay lắp ráp sửa chữa các thiết bị hoặc bộ phận giả, dụng cụ chỉnh hình, các thiết bị trợ thính hoặc thị lực, nạng hay xe lăn hoặc các dụng cụ khác, các chi phí để cơ cơ quan cấy ghép nội tạng như cho, nhận, mua, vận chuyển, bảo quản nội tạng.

16. Những rủi ro mang tính chất tham hoa như động đất, núi lửa, sóng thần, nhiễm phóng xạ, dịch bệnh theo công bố của cơ quan có thẩm quyền (bao gồm SARS, H5N1, Ebola).

17. Bệnh lao các loại, bệnh sốt rét, bệnh nghề nghiệp.

18. Các bệnh suy tủy, bạch cầu, điều trị lọc máu, chạy thận nhân tạo và hậu quả hay biến chứng của các bệnh này.

19. Liệu pháp thay thế hooc-môn trong thời kỳ sinh trưởng hoặc tiền mãn kinh hay mãn kinh ở phụ nữ.

20. Điều trị hoặc phẫu thuật theo yêu cầu của Người được bảo hiểm mà không phải điều trị theo cách thông thường. Khám và xét nghiệm không có kết luận chẩn đoán bệnh hoặc kết luận không có bệnh cần điều trị của bác sĩ. Điều khoản loại trừ điều trị hoặc phẫu thuật theo yêu cầu này sẽ không áp dụng ông khám dịch vụ, điều trị tự nguyện/theo yêu cầu thuộc bệnh viện công.

21. Các điều trị tăng sắc tố (nám da), điều trị mụn trứng cá, điều trị chứng rụng tóc bị loại trừ riêng đối với điều kiện ngoại trú. Trường hợp Người được bảo hiểm bị những bệnh này phải điều trị nội trú thì vẫn được giải quyết theo quyền lợi điều trị nội trú do ốm đau, bệnh tật.

22. Điều trị kiểm soát trọng lượng cơ thể (tăng hoặc giảm cân); suy dinh dưỡng, còi xương, béo phì.

23. Điều trị bệnh rối loạn tâm thần và hành vi, bệnh tâm thần/loạn thần kinh hoặc bệnh chậm phát triển, bệnh rối loạn thiếu tập trung, bệnh tự kỉ. Điều trị rối loạn giấc ngủ, mất ngủ, ngủ ngày không rõ nguyên nhân, suy nhược và hội chứng căng thẳng (stress) hoặc các bệnh có liên quan từ hội chứng đó.

24. **Các bệnh sau đây sẽ không được bảo hiểm trong năm đầu tiên cho dù xảy ra trước hay sau khi hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, bao gồm:**

a. Bệnh hệ hô hấp: Viêm V.A cần phẫu nạo, viêm xoang, vẹo vách ngăn, bệnh hen/suyễn.

b. Bệnh hệ tai: Viêm tai giữa cần phải phẫu thuật, sùi vòm họng, cắt bỏ xương xoăn.

c. Bệnh hệ mạch: Viêm tĩnh mạch và viêm tắc/ngẽn tĩnh mạch, giãn tĩnh mạch chi dưới, hội chứng ống cổ tay, mạch/hạch bạch huyết, trĩ.

d. Bệnh rối loạn chuyển hóa các loại

e. Bệnh hệ cơ, xương, khớp: Viêm khớp/đa khớp mãn tính, bệnh thoái hóa cột sống, thân đốt sống, thoát vị đĩa đệm, rối loạn mật độ và cấu trúc xương, bệnh gout.

f. Bệnh hệ tiêu hóa: Bệnh loét dạ dày, tá tràng.

g. Bệnh khác: Sỏi, nang, mụn com, nốt ruồi các loại

25. Và một số điểm loại trừ khác được quy định trong Quy tắc bảo hiểm.

**Thời hạn thông báo sự kiện bảo hiểm và thời hạn yêu cầu trả tiền bảo hiểm**

➤ (Quá thời hạn này, Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp sẽ mất quyền yêu cầu trả tiền bảo hiểm trừ trường hợp bất khả kháng).

➤ Trong vòng **30 ngày** kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm. Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp phải thông báo cho Bảo Minh.

➤ Trong vòng **một năm** kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp phải gửi đến Bảo Minh hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm